

Số: /BC-STNMT

Điện Biên, ngày tháng năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá tình hình thực hiện việc thu gom vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt**

Thực hiện Văn bản số 3620/UBND-KT ngày 29 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc hoạn thiện nội dung tham mưu ban hành quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Theo tinh thần Văn bản số 1934/SXD- KTXDTH ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Sở Xây dựng về việc đánh giá tình hình thực hiện việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt; Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **1. Công tác tham mưu, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện**

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành các quyết định, kế hoạch và văn bản triển khai quản lý chất thải rắn, cụ thể: Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch tỉnh về tổ chức thực hiện Đề án tổng thể bảo vệ môi trường làng nghề đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 của chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ và giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch triển khai thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường theo Thông tư số 19/2016/TT-BTNMT ngày 24/6/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch giảm thiểu, phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh<sup>(1)</sup>

Sở đã ban hành các văn bản: Hướng dẫn tăng cường quản lý, hạn chế sử dụng lò đốt rác cỡ nhỏ trên địa bàn tỉnh Điện Biên; hướng dẫn phân loại, thu gom xử lý chất thải rắn hộ gia đình; hướng dẫn tiêu hủy vỏ lọ vắc xin, hóa chất trong phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Điện Biên; hướng dẫn quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại các trạm biến áp trên địa bàn tỉnh Điện Biên; hướng dẫn quản lý, xử lý chất thải và vệ sinh trong phòng, chống dịch Covid -19<sup>(2)</sup>

<sup>(1)</sup> Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 14/11/2018; Kế hoạch số 2270/KH-UBND ngày 26/8/2013; Kế hoạch số 3613/KH-UBND ngày 06/12/2013; Kế hoạch số 620/KH-UBND ngày 09/3/2017; Kế hoạch số 1368/KH-UBND ngày 18/5/2017; Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 27/01/2021.

<sup>(2)</sup> Văn bản số 543/STNMT-MT ngày 30/6/2016; Văn bản số 486/STNMT-MT ngày 26/6/2018; Văn bản số 486/STNMT-MT ngày 22/5/2020; Văn bản số 904/STNMT-MT ngày 31/8/2020; Văn bản số 641/STNMT-MT ngày 25/5/2021.

## **2. Kết quả thực hiện**

### **2.1. Công tác tuyên truyền và thẩm định các thủ tục môi trường.**

Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng mở chuyên mục tuyên truyền phổ biến kiến thức và pháp luật về bảo vệ môi trường (Xây dựng chuyên mục phát thanh truyền hình chuyên đề Tài nguyên và Môi trường, Pano, áp phích, tờ rơi); phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai các hoạt động BVMT hưởng ứng Ngày môi trường thế giới và Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) 08 dự án liên quan đến xử lý rác thải sinh hoạt; đôn đốc chỉ đạo các chủ dự án thực hiện đúng nội dung cam kết theo báo cáo ĐTM đã được phê duyệt trong giai đoạn đầu tư và giai đoạn vận hành dự án. Hàng năm tiến hành kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện các dự án đầu tư xử lý chất thải rắn sinh hoạt, các cơ sở có phát sinh nguồn thải trên địa bàn tỉnh đảm bảo thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường.

### **2.2. Tình hình phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt**

Tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn tỉnh khoảng 264 tấn/ngày, trong đó: Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt đô thị phát sinh khoảng 109 tấn/ngày (Thành phố Điện Biên Phủ chiếm 74%, khoảng 52,6 tấn/ngày), khối lượng chất thải rắn sinh hoạt ở nông thôn phát sinh khoảng 155 tấn/ngày. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn tại khu vực đô thị đạt 90%, xử lý gần 93 tấn/ngày chiếm 85,2%; Tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt nông thôn phát sinh là 155 tấn/ngày; tỷ lệ chất thải sinh hoạt nông thôn được thu gom đạt khoảng 13%.

Các đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn tỉnh cơ bản đáp ứng nhu cầu phát sinh. Ở khu vực đô thị, công ty dịch vụ môi trường đã đầu tư trang thiết bị, phương tiện xe cơ giới đảm bảo để thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đi xử lý theo quy định. Ở khu vực nông thôn, các Hợp tác xã vệ sinh môi trường hoặc tổ vệ sinh môi trường của địa phương đã đầu tư trang thiết bị phục vụ cho việc thu gom, vận chuyển và xử lý CTR trên địa bàn.

Việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh chưa được triển khai thực hiện.

### **2.3. Tình hình chung về cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt**

Trên địa bàn tỉnh hiện có 09 cơ sở xử lý chất thải đang hoạt động. Trong đó, 04 cơ sở xử lý theo công nghệ lò đốt rác bằng khí tự nhiên (gồm 03 cơ sở thuộc huyện Mường Ảng, huyện Mường Chà, thị xã Mường Lay sử dụng lò đốt rác thải sinh hoạt GFC Sankyo NFi-05, công nghệ Nhật Bản sản xuất tại Thái Lan và 01 cơ sở thuộc huyện Điện Biên sử dụng lò đốt sản xuất tại Việt Nam, khí thải lò đốt cơ bản đáp ứng các quy định theo QCVN61-MT: 2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn sinh hoạt); 05 cơ sở xử lý theo hình thức bãi chôn lấp, trong đó có 3/5 bãi chôn lấp hợp vệ sinh (bãi chôn lấp rác thải các huyện: Điện Biên Đông, Tuần Giáo, Mường Nhé) được thiết

kế cơ bản đáp ứng các quy định theo thông tư số 01/2001/TTLT-BKHCN-BXD ngày 18/01/2001 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường - Bộ Xây dựng. Còn lại 2/5 bãi chôn lấp (bãi chôn lấp các huyện: Nậm Pồ, Tủa Chùa) chưa đáp ứng các quy định theo thông tư số 01/2001/TTLT-BKHCN-BXD ngày 18/01/2001 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường - Bộ Xây dựng đổ lộ thiên hoặc bán lộ thiên đổ rác, khi đầy thì lấp đất, có phun chế phẩm ngăn côn trùng, dịch bệnh.

Sở đã thực hiện đơn đốc hướng dẫn kiểm tra và xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành đối với Dự án Đầu tư xây dựng công trình Bãi rác vệ sinh môi trường khu tái định cư Đồi Cao, thị xã Mường Lay và Dự án Nhà máy xử lý rác thải Điện Biên xã Pom Lót, huyện Điện Biên.

2.4. Xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ.

Sở Tài nguyên và Môi trường được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư Dự án cải tạo, xử lý ô nhiễm bãi chôn lấp rác thải Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ. Hiện dự án đã hoàn thành, bàn giao cho UBND thành phố Điện Biên Phủ quản lý vận hành từ tháng 01 năm 2019. Bãi chôn lấp rác thải Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ chính thức đóng cửa, dừng tiếp nhận rác thải từ 30/6/2019.

### **3. Khó khăn, bất cập trong công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt**

Cán bộ phụ trách lĩnh vực môi trường còn thiếu, chưa đảm bảo nhân lực cho công tác quản lý nói chung và công tác thanh tra, kiểm tra nói riêng.

Nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường vẫn chưa thật sự tạo ra chuyển biến mới trong hành động bảo vệ môi trường.

Điện Biên là tỉnh miền núi có địa hình chia cắt mạnh, quỹ đất hạn chế do đó khó khăn trong việc lựa chọn vị trí đầu tư xây dựng các công trình xử lý chất thải rắn hợp vệ sinh, đảm bảo các quy định hiện hành; địa bàn rộng, dân cư phân tán nên công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải gặp nhiều khó khăn.

Cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu dân cư trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng theo yêu cầu, kinh phí đầu tư hạn chế, thiếu phương tiện chuyên dụng, công nghệ hiện đại cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt nên việc xử lý chưa đạt hiệu quả cao.

Việc thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh chưa thực hiện được do hạn chế về nguồn lực, ý thức của cộng đồng dân cư chưa cao, chưa nhận thức hết được lợi ích của công tác thu gom, phân loại rác thải.

Công tác xã hội hóa đầu tư cho xử lý chất thải rắn sinh hoạt còn hạn chế. Thiếu các chính sách hỗ trợ đầu tư cho lĩnh vực xử lý chất thải; thiếu nguồn vốn đầu tư cho các công trình xử lý rác thải; mức thu phí vệ sinh môi trường còn thấp nên chưa khuyến khích được các doanh nghiệp tham gia đầu tư.

#### **4. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải sinh hoạt**

Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nhằm giáo dục nâng cao ý thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường, đánh giá, rút kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về môi trường; xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan truyền thông, phổ biến thông tin về môi trường, vận động hưởng ứng phong trào toàn dân bảo vệ môi trường, thông báo công khai các địa chỉ gây ô nhiễm và kết quả xử phạt đối với các tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm các quy định về pháp luật bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn có liên quan, kịp thời xây dựng kế hoạch, văn bản hướng dẫn chỉ đạo để các ngành, các cấp sớm triển khai thực hiện.

Thực hiện lộ trình xây dựng các nhà máy xử lý chất rắn đô thị tại các huyện trong tỉnh theo Quy hoạch chất thải rắn được phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 của UBND tỉnh Điện Biên.

Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động môi trường, tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động về môi trường, nhất là các cơ sở sản xuất kinh doanh; khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ về bảo vệ môi trường, đặc biệt là thu gom, tái chế và xử lý chất thải.

Trên đây là đánh giá tình hình thực hiện việc thu gom vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Sở Xây dựng tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CCBVMT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Thị Thanh Phượng**